

10. “Lạy Cha, con xin phó thác hồn con trong tay Cha”

“Lạy Chúa con, lạy Thiên Chúa của con, sao Ngài bỏ rơi con?” (Mt 27,46; Tv 21,2). Cả với tiếng kêu van này, Chúa Giêsu đã khai mở cho chúng ta thấy điều làm tái sinh sự cậy trông, điều làm cho nó được chiếu sáng từ thẳm sâu của mọi khả thể thất vọng. Gọi Cha, gọi Thiên Chúa: là tiếng gọi làm tái sinh đức cậy, hay đúng hơn, tiếng gọi này là sự tái sinh của đức cậy, đổ đầy hy vọng vào vực thẳm tuyệt vọng.

Để có thể thông diễn được tiếng kêu tuyệt vọng của Chúa Giêsu chịu đóng đinh, thì cần những lời khác của Ngài trên Thập Giá, trên hết là lời trong Tin Mừng thánh Luca, Chúa Giêsu dùng lời của một thánh vịnh khác: «Bấy giờ đã gần tới giờ thứ sáu và trời tối sầm khắp mặt đất cho đến giờ thứ chín, vì mặt trời ngưng chiếu sáng. Bức màn trong Đền Thờ bị xé ngay chính giữa. Chúa Giêsu kêu lớn tiếng và nói: “Lạy Cha, con xin phó thác hồn con trong tay Cha”. Nói xong, Ngài tắt thở» (Lc 23,44-46; Tv 30,6).

Tín thác vào Chúa Cha như thế, diễn tả một niềm tin cậy lớn hơn sự sống và cái chết. Nó có nghĩa là cậy tin hoàn toàn vào Chúa Cha, tin rằng toàn bộ ngôi vị dù có chịu chết trên thập giá, thì cũng không bị đánh mất, không kết thúc trong hư vô, vì chân trời đích thực của mọi sự là Chúa Cha. Khi trút hơi thở cuối cùng nơi thân xác phải chết, thì tất cả ngôi vị của Chúa Giêsu được trao gửi và phó thác cho Chúa Cha.

Làm sao một người có thể đặt để thần trí, linh hồn vào tay của một người khác? Bàn tay con người có thể cầm giữ mọi thứ, nhưng không thể cầm giữ thần trí và hơi thở. Nhưng với bàn tay của Chúa Cha, mà Chúa Giêsu đã nói, là biểu tượng của một vòng ôm. Chúa Giêsu tín thác vào Chúa Cha, Đấng ôm Ngài, giữ chặt Ngài vào mình. Giống như người cha trong dụ ngôn, đã ôm chặt người con trở về của mình, sau khi anh đã đánh mất chính mình ở một nơi xa xôi nào đó. (x. Lc 15,20). Như vậy, đôi tay của Chúa Cha là hình ảnh biểu tượng của tình yêu, mà với Chúa Giêsu và chúng ta là mái ấm của linh hồn, là nơi trú ngụ mà thần trí của chúng ta tìm được sự tiếp nhận. Khi hấp hối trên thập giá, Chúa Giêsu ban cho chúng ta niềm hy vọng tuyệt đối vào cung lòng Chúa Cha, để chúng ta sống cuộc đời của mình, bất chấp lý do của tuyệt vọng, như tội lỗi và cái chết.

“Lạy Chúa con, lạy Thiên Chúa của con, sao Ngài bỏ rơi con?” Tiếng kêu dường như vô vọng của Chúa Giêsu chịu đóng đinh, được thánh Matthêu và thánh Marco trình thuật (Mt 27,46), (Mc 15,33), cần được thông diễn bởi trình thuật này của thánh Luca: “Lạy Cha, con xin phó thác hồn con trong tay Cha” (Lc 23,46).

Nhưng thánh Luca trình thuật hai lời nữa của Chúa Giêsu, cha nghĩ nó cần phải được lắng nghe để hiểu Chúa Giêsu đã đối diện với sự tuyệt vọng của con người, Ngài đã mang nó vào mình trong cuộc thương khó và chết trên thập giá như thế nào. Nếu trong tiếng kêu van sau cùng, Ngài biểu lộ sự tín thác trao phó linh hồn vào Chúa Cha, thì hai lời cuối Ngài cho thấy một sự trao gửi kẻ tội lỗi là chúng ta nơi Chúa Cha. Đó là sự tín thác của Chúa Giêsu như bao hàm toàn bộ sự tín thác tội đỉnh của Ngài.

Trong khi họ đóng đinh Ngài vào thập giá, Chúa Giêsu vẫn có đủ sức mạnh, trên hết là tình yêu, để nói lên lời nguyện thương xót nhất của một nạn nhân vô tội: “Lạy Cha, xin tha cho họ, vì họ không biết việc họ làm” (Lc 23,34).

Sau đó, khi đã lắng nghe cuộc đối thoại của hai tên trộm bị đóng đinh với Ngài, nhất là lời cầu xin của người trộm lành, xin Ngài nhớ đến anh ta trong Vương Quốc của Ngài, thì Chúa Giêsu nói một lời đầy lòng xót thương với những tội nhân: “Tôi bảo thật anh, hôm nay, anh sẽ được ở với tôi trên Thiên đàng” (Lc 23,43).

Với những lời này, Chúa Giêsu đón nhận tất cả nhân loại tội lỗi vào trong sự tín thác của Ngài nơi Chúa Cha, là nơi Ngài trao phó linh hồn mình. Vì thế, không gì quý hơn, Ngài đón nhận đau khổ và chết trên thập giá. Nhưng quan trọng là chúng ta ý thức về những lời của Chúa Giêsu mở ra cho chúng ta, cho tội nhân, một không gian của cậy tin ơn cứu độ chắc chắn, cậy trông vào đời sống vĩnh cửu cùng với Chúa Kitô, đời sống con thảo với Ngài, ơn cứu độ hoàn toàn cho mọi thiếu sót hay lầm lỗi của chúng ta trong đời.

Ngay cả những người lính Roma đã ngược đãi Ngài, ngay cả những người Do thái đã yêu cầu đóng đinh Ngài, thì họ đều nghe lời Chúa Giêsu cầu xin Chúa Cha tha thứ cho họ. Họ đang ở trước cánh cửa rộng mở, Chúa Giêsu kêu mời họ đi vào với Ngài trong nhà Cha, vào trong vòng tay của Người. Có thể trong thời khắc đó, không một ai trong số họ nghĩ đến điều đó, nhưng có lẽ sau khi nhớ lại những sự kiện và những lời này, thì họ sẽ ăn năn về sự hung ác, sống như dã thú, công cụ của ma quỷ để ngược đãi và giết chết Chúa Giêsu, Đấng thổi hơi hy vọng và đặt để ký ức về những lời đó trong lòng họ! “Lạy Cha, xin tha cho họ, vì họ không biết việc họ làm!” Ai ngờ được, viên đội trưởng, sau cái chết của Chúa Giêsu đã nghĩ đến những lời này, và đã thốt lên: “Quả thật, người này là người công chính!” (Lc 23,47). Nếu ông ta không nghĩ đến lời đó, nghĩ đến sự tha thứ, nghĩ đến sự tín thác mà Chúa Giêsu đã làm cho họ trước Chúa Cha, thì có thể ông ta sẽ tuyệt vọng và đi tự tử giống như Giuđa.

Cũng vậy, về người trộm lành: chúng ta hãy mừng tượng không gian hy vọng ngoại thường, mà Chúa Giêsu mở ra trước mắt anh, người đang ở đoạn cuối cuộc đời, một cái chết tội tệ nhất, lại có thể tượng tượng nỗi điều mà Chúa Giêsu nói với anh: “Tôi bảo thật anh, hôm nay, anh sẽ được ở với tôi trên Thiên đàng!”. “Hôm nay, anh sẽ được ở với tôi trong nhà Cha, anh sẽ được Người ôm vào lòng cùng với tôi; thần trí, linh hồn và sự sống của anh ở trong vòng tay của Người, như thần trí, sự sống của tôi ở trong vĩnh cửu với Người vậy!”

Chúng ta hãy mừng tượng đến tên gian phi còn lại, với niềm hy vọng nào anh ta sống những giây phút cuối của cuộc đời hỗn độn và lầm lạc của mình. Anh ta đã có thể tin, có thể có niềm tin vào Chúa Giêsu, có thể tin vào tình yêu của Chúa Kitô, để sống trọn vẹn phút giây ngắn ngủi còn lại, đau đớn khủng khiếp trên thập giá, và chết ngộp thở khi người ta đánh gãy ống chân mình.

Nếu chúng ta muốn hiểu cậy trông là gì, nó mang lại gì, nó làm thay đổi đời sống ra sao, thì chúng ta phải nghĩ đến người trộm lành giữa giây phút Chúa Giêsu hứa ban sự sống vĩnh cửu và giây phút sự chết của anh, khi hy vọng vào đời sống vĩnh cửu trở nên hiện thực cho anh.

Chúng ta không thể không khao khát một đời sống mãnh liệt nào hơn đời sống được cứu độ và giải thoát của anh. Thật là ngốc nếu ai chối từ sự sống viên mãn đó. Tin Mừng đã rao truyền và diễn tả nó cho chúng ta, để kinh nghiệm này trở nên kinh nghiệm cho đời sống và cho sự cậy trông của chúng ta.